

UBND TỈNH ĐẮK NÔNG
VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /VPUBND-HCQT

Đắk Nông, ngày tháng 7 năm 2022

V/v xin ý kiến về phần mềm theo dõi
các nhiệm vụ giao của UBND tỉnh
cho các Sở, ngành và địa phương

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông

Thực hiện Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Đắk Nông năm 2022;

Để theo dõi chính xác và kịp thời các nhiệm vụ giao của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh cho các Sở, ngành và các địa phương phục vụ cho công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chỉ tịch UBND tỉnh đạt hiệu lực, hiệu quả; Văn phòng UBND tỉnh đã xây dựng phần mềm theo dõi và triển khai áp dụng tại Văn phòng từ cuối năm 2021 đến nay. Sau quá trình vận hành thử nghiệm trong nội bộ Văn phòng, Văn phòng UBND tỉnh đã hoàn thiện các chức năng của phần mềm đáp ứng các yêu cầu về theo dõi, đánh giá tiến độ thực hiện các nhiệm vụ giao của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

Văn phòng UBND tỉnh đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông xem xét, có ý kiến về các chức năng, tiêu chuẩn kỹ thuật của phần mềm để Văn phòng tiếp thu, hoàn thiện và mở rộng triển khai đến các Sở, ban, ngành và địa phương trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định (*gửi kèm theo Thuyết minh về phần mềm Thông tin điều hành của UBND tỉnh Đắk Nông*).

Văn bản góp ý, đề nghị gửi về Văn phòng UBND tỉnh trước ngày **19/7/2022** để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định. Mọi thông tin chi tiết, đề nghị liên hệ đồng chí Bùi Thế Tân, Chuyên viên phòng Hành chính - Quản trị. Điện thoại: 0876774567./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HCQT(Tn).

CHÁNH VĂN PHÒNG

Trần Văn Diêu

Phụ lục 1
THUYẾT MINH VỀ PHẦN MỀM THÔNG TIN ĐIỀU HÀNH
CỦA UBND TỈNH ĐẮK NÔNG
(Kèm theo Công văn số /VPUBND-HCQT ngày /7/2022
của Văn phòng UBND tỉnh)

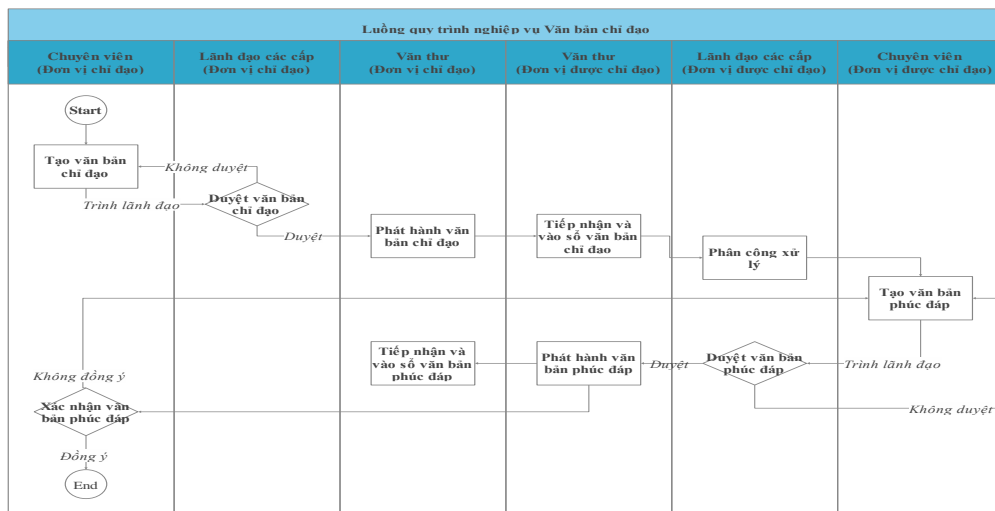
I. HIỆN TRẠNG VÀ SỰ CẦN THIẾT TRIỂN KHAI PHẦN MỀM THÔNG TIN ĐIỀU HÀNH CỦA UBND TỈNH

Tỉnh Đắk Nông chưa có phần mềm về theo dõi thông tin chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh. Trong các năm từ 2021 về trước, Văn phòng UBND tỉnh gặp rất nhiều khó khăn trong công tác theo dõi, tổng hợp, thống kê tình thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo. Việc tổng hợp, theo dõi được thực hiện thủ công, gây mất nhiều thời gian, công sức.

Từ những bất cập đó, Văn phòng UBND tỉnh đã tổ chức xây dựng phần mềm **Thông tin điều hành của UBND tỉnh Đắk Nông**, tạo ra công cụ để theo dõi, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các đơn vị, đáp ứng các yêu cầu đặt ra trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tổng hợp của Văn phòng UBND tỉnh. Phần mềm Thông tin điều hành của UBND tỉnh đã được xây dựng hoàn thành và triển khai thử nghiệm trong nội bộ Văn phòng UBND tỉnh từ tháng 09/2021 đến nay, đã được hoàn thiện, khắc phục các bất cập xảy ra trong quá trình sử dụng.

Hiện nay, tỉnh Đắk Nông đang triển khai phần mềm quản lý văn bản (iOffice) cho các cơ quan nhà nước thuộc tỉnh với các tính năng chủ yếu như: quản lý văn bản đến và đi, lưu hành văn bản, xử lý văn bản, tra cứu văn bản, quản lý hồ sơ công việc. Phần mềm iOffice phiên bản v5 cũng hỗ trợ chức năng giao nhiệm vụ đến các đơn vị với các đặc điểm sau:

- Quy trình thực hiện việc theo dõi nhiệm vụ tương tự như quy trình gửi, nhận văn bản. Cụ thể:



- Các biểu mẫu thống kê, báo cáo chưa phù hợp với yêu cầu thống kê, báo cáo theo dõi thông tin chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh.

Chức năng giao nhiệm vụ của phần mềm iOffice được thiết kế phù hợp với việc giao nhiệm vụ, thực hiện nhiệm vụ, chưa thể hiện đầy đủ và trực quan các yêu cầu của công tác theo dõi thông tin chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh. Bên cạnh đó, VNPT Đắk Nông không làm chủ mã nguồn của phần mềm iOffice, các phiên bản phần mềm iOffice được nâng cấp thống nhất theo Tập đoàn VNPT. Do đó, việc điều chỉnh các chức năng của phần mềm iOffice để đáp ứng các yêu cầu mới của tỉnh là khó khăn và mất nhiều thời gian.

Với mục tiêu nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện các chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, tạo cơ sở đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các đơn vị một cách chính xác, đầy đủ, công khai, minh bạch; xây dựng hệ thống công nghệ thông tin của tỉnh thông suốt, đồng bộ, làm nền tảng để triển khai Chính quyền điện tử, hướng đến Chính quyền số thì việc xây dựng phần mềm theo dõi thông tin chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh là một yêu cầu rất cấp thiết và là một phần quan trọng trong tiến trình cải cách nền hành chính của tỉnh.

Từ các thông tin so sánh tại Phụ lục 2 và thực tế triển khai tại Văn phòng UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh đề xuất triển khai phần mềm Thông tin điều hành của UBND tỉnh Đắk Nông đến các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Cung cấp cho lãnh đạo UBND tỉnh công cụ đánh giá, làm cơ sở để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.

- Cung cấp cho cơ quan tổng hợp (Văn phòng UBND tỉnh) công cụ để quản lý, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

- Bổ sung các yêu cầu theo dõi chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh mà phần mềm quản lý văn bản chưa đáp ứng được.

- Cung cấp cho các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố công cụ để cập nhật và theo dõi tiến độ thực hiện nhiệm vụ được giao của đơn vị.

- Ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước hướng tới Chính quyền số phải thúc đẩy, gắn liền với quá trình cải cách hành chính.

III. MÔ TẢ PHẦN MỀM

Tên phần mềm: Phần mềm Thông tin điều hành của UBND tỉnh Đắk Nông.

Đơn vị vận hành: Văn phòng UBND tỉnh.

Phạm vi triển khai: Triển khai cho các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.

Đối tượng tham gia hệ thống: Lãnh đạo UBND tỉnh; Lãnh đạo và chuyên viên tại Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.

Đối tượng quản lý, theo dõi của hệ thống: Là các nội dung chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh. Khác với hệ thống quản lý văn bản đang quản lý theo từng văn bản phát hành.

1. Chức năng chính của phần mềm

Phần mềm cho phép tạo lập, theo dõi và cập nhật tiến độ thực hiện các thông tin chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã giao cho các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.

Cho phép các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố có thể quản trị người sử dụng thuộc đơn vị để cập nhật tiến độ thực hiện nhiệm vụ, thống kê nhiệm vụ được giao của đơn vị.

Văn phòng UBND tỉnh trực tiếp vận hành và làm chủ mã nguồn hệ thống, do đó, Văn phòng UBND tỉnh có thể điều chỉnh, bổ sung các tiêu chí thống kê và biểu mẫu thống kê một cách nhanh chóng, chính xác, đáp ứng các yêu cầu mới của UBND tỉnh và công khai minh bạch tình hình thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị.

Các chức năng chính của hệ thống bao gồm:

a) Tạo lập các nội dung theo dõi chỉ đạo điều hành.

Tạo các nội dung thông tin điều hành theo các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh. Trong đó, phân công cụ thể đơn vị thực hiện theo từng nội dung của 01 văn bản với từng thời hạn cụ thể.

Phân công chuyên viên theo dõi từng nội dung thông tin điều hành.

b) Cập nhật tiến độ thực hiện nhiệm vụ.

Cho phép đơn vị được giao nhiệm vụ cập nhật tiến độ thực hiện nhiệm vụ.

Cho phép Lãnh đạo đơn vị giao việc cho chuyên viên cập nhật tình hình thực hiện nhiệm vụ.

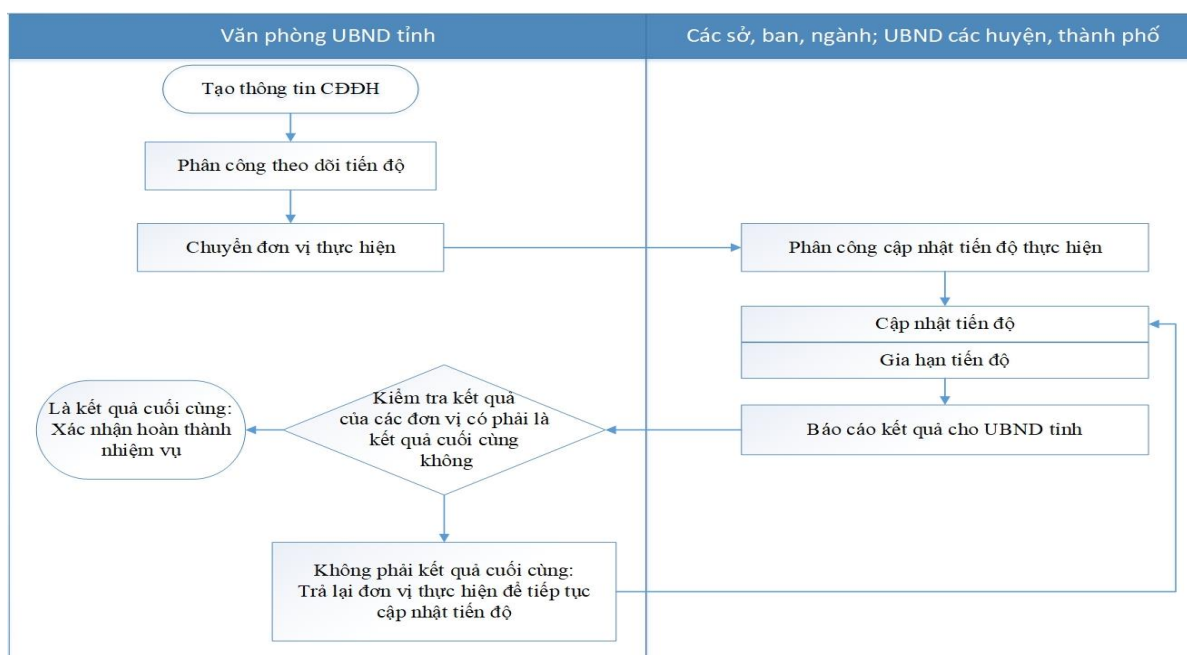
c) Cập nhật gia hạn thời gian thực hiện nhiệm vụ cho các đơn vị.

d) Gửi kết quả thực hiện nhiệm vụ, xác nhận hoàn thành nhiệm vụ.

Sau khi thực hiện nhiệm vụ đến kết quả cuối cùng, đơn vị được giao nhiệm vụ gửi kết quả về UBND tỉnh.

Văn phòng UBND tỉnh kiểm tra kết quả do các đơn vị thực hiện và xác nhận nhiệm vụ đã hoàn thành. Trường hợp nhiệm vụ chưa hoàn thành (kết quả báo cáo UBND tỉnh không phải là kết quả cuối cùng), Văn phòng UBND tỉnh chuyển trả về đơn vị thực hiện để tiếp tục cập nhật tình hình thực hiện nhiệm vụ.

2. Quy trình thực hiện trên phần mềm Thông tin điều hành của UBND tỉnh



3. Định hướng phát triển phần mềm Thông tin điều hành của UBND tỉnh

Công khai, minh bạch tình hình thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị trên Cổng/Trang thông tin điện tử.

IV. CÁC TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT

Các tiêu chuẩn của phần mềm Thông tin điều hành của UBND tỉnh đã đáp ứng theo quy định tại Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông về ban hành Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước, gồm:

Số TT	Loại tiêu chuẩn	Ký hiệu tiêu chuẩn	Tên đầy đủ của tiêu chuẩn
1	Tiêu chuẩn về kết nối		
1.1	Truyền siêu văn bản	HTTP v1.1	Hypertext Transfer Protocol version 1.1
		HTTP v2.0	Hypertext Transfer Protocol version 2.0
1.2	Truyền tệp tin	FTP	File Transfer Protocol
		HTTP v1.1	Hypertext Transfer Protocol version 1.1
		HTTP v2.0	Hypertext Transfer Protocol version

Số TT	Loại tiêu chuẩn	Ký hiệu tiêu chuẩn	Tên đầy đủ của tiêu chuẩn
			2.0
1.3	Truy cập thư mục	LDAP v3	Lightweight Directory Access Protocol version 3
1.4	Dịch vụ tên miền	DNS	Domain Name System
1.5	Giao vận mạng có kết nối	TCP	Transmission Control Protocol
1.6	Giao vận mạng không kết nối	UDP	User Datagram Protocol
1.7	Liên mạng LAN/WAN	IPv4	Internet Protocol version 4
1.8	Mạng cục bộ không dây	IEEE 802.11g	Institute of Electrical and Electronics Engineers Standard (IEEE) 802.11g
		IEEE 802.11n	Institute of Electrical and Electronics Engineers Standard (IEEE) 802.11n
1.9	Truy cập Internet với thiết bị không dây	WAP v2.0	Wireless Application Protocol version 2.0
1.10	Dịch vụ Web dạng SOAP	SOAP v1.2	Simple Object Access Protocol version 1.2
		WSDL V2.0	Web Services Description Language version 2.0
1.11	Dịch vụ đồng bộ thời gian	NTPv3	Network Time Protocol version 3
		NTPv4	Network Time Protocol version 4
2	Tiêu chuẩn về tích hợp dữ liệu		
2.1	Ngôn ngữ định dạng văn bản	XML v1.1 (2 nd Edition)	Extensible Markup Language version 1.1
2.2	Ngôn ngữ định dạng văn bản cho giao dịch điện tử	ISO/TS 15000:2014	Electronic Business Extensible Markup Language (ebXML)
2.3	Định nghĩa các lược đồ trong tài liệu XML	XML Schema V1.1	XML Schema version 1.1
2.4	Biến đổi dữ liệu	XSL	Extensible Stylesheet Language

Số TT	Loại tiêu chuẩn	Ký hiệu tiêu chuẩn	Tên đầy đủ của tiêu chuẩn
2.5	Trình diễn bộ kí tự	UTF-8	8-bit Universal Character Set (UES)/Unicode Transformation Format
3	Tiêu chuẩn về truy cập thông tin		
3.1	Chuẩn nội dung Web	HTML v4.01	Hypertext Markup Language version 4.01
		HTML 5	Hypertext Markup Language version 5
3.2	Chuẩn nội dung Web mở rộng	XHTML v1.1	Extensible Hypertext Markup Language version 1.1
3.3	Giao diện người dùng	CSS2	Cascading Style Sheets Language Level 2
		CSS3	Cascading Style Sheets Language Level 3
3.4	Văn bản	(.txt)	Định dạng Plain Text (.txt): Dành cho các tài liệu cơ bản không có cấu trúc
		(.docx)	Định dạng văn bản Word mở rộng của Microsoft (.docx)
		(.pdf) v1.4, v1.5, v1.6, v1.7	Định dạng Portable Document (.pdf) phiên bản 1.4, 1.5, 1.6, 1.7: Dành cho các tài liệu chỉ đọc
		(.doc)	Định dạng văn bản Word của Microsoft (.doc)
3.5	Bảng tính	(.xlsx)	Định dạng bảng tính Excel mở rộng của Microsoft (.xlsx)
		(.xls)	Định dạng bảng tính Excel của Microsoft (.xls)
3.6	Trình diễn	(.pdf)	Định dạng Portable Document (.pdf): cho các trình bày lưu dưới dạng chỉ đọc
3.7	Ảnh đồ họa	JPEG	Joint Photographic Expert Group (.jpg)

Số TT	Loại tiêu chuẩn	Ký hiệu tiêu chuẩn	Tên đầy đủ của tiêu chuẩn
		PNG	Portable Network Graphics (.png)
3.8	Chuẩn nội dung cho thiết bị di động	WML v2.0	Wireless Markup Language version 2.0
3.9	Bộ ký tự và mã hóa	ASCII	American Standard Code for Information Interchange
3.10	Bộ ký tự và mã hóa cho tiếng Việt	TCVN 6909:2001	TCVN 6909:2001 “Công nghệ thông tin - Bộ mã ký tự tiếng Việt 16-bit”
3.11	Nén dữ liệu	Zip	Zip (.zip)
4	Tiêu chuẩn về an toàn thông tin		
4.1	An toàn tầng giao vận	SSH v2.0	Secure Shell version 2.0
		TLS v1.2	Transport Layer Security version 1.2
4.2	An toàn truyền tệp tin	HTTPS	Hypertext Transfer Protocol Secure
4.3	An toàn dịch vụ DNS	DNSSEC	Domain Name System Security Extensions
4.4	An toàn tầng mạng	IPsec - IP ESP	Internet Protocol security với IP ESP
4.5	An toàn thông tin cho mạng không dây	WPA2	Wi-fi Protected Access 2
4.6	Giải thuật băm cho chữ ký số	SHA-2	Secure Hash Algorithms-2
4.7	An toàn cho dịch vụ Web	WS-Security v1.1.1	Web Services Security: SOAP Message Security Version 1.1.1
4.8	Khuôn dạng dữ liệu trao đổi sự cố an toàn mạng	RFC 7970	The Incident Object Description Exchange Format version 2 (IODEF)

V. PHƯƠNG ÁN BẢO ĐẢM AN TOÀN THÔNG TIN

1. Đảm bảo an toàn máy chủ

1.1. Xác thực

Yêu cầu máy chủ	Thiết lập chính sách xác thực trên máy chủ	Thay đổi các tài khoản mặc định trên hệ thống hoặc vô hiệu hóa	Thiết lập chính sách mật khẩu an toàn
Máy chủ 01/ Cài đặt webapp/Vùng mạng DMZ/HĐH Windows	Có	Có	Có

1.2. Kiểm soát truy cập

Yêu cầu máy chủ	Chỉ cho phép sử dụng các kết nối mạng an toàn khi truy cập, quản trị máy chủ từ xa
Máy chủ 01/ Cài đặt webapp/Vùng mạng DMZ/HĐH Windows	Có

1.3. Nhật ký hệ thống

Yêu cầu máy chủ	Thiết lập chức năng ghi nhật ký hệ thống trên các máy chủ	Đồng bộ thời gian giữa máy chủ với máy chủ thời gian
Máy chủ 01/ Cài đặt webapp/Vùng mạng DMZ/HĐH Windows	Có	Có

1.4. Phòng, chống xâm nhập

Yêu cầu máy chủ	Loại bỏ các tài khoản không sử dụng, các tài khoản không còn hợp lệ trên máy chủ	Sử dụng tường lửa của hệ điều hành và hệ thống để cấm các truy cập trái phép tới máy chủ
Máy chủ 01/ Cài đặt webapp/Vùng mạng DMZ/HĐH Windows	Có	Có

1.5. Phòng, chống phần mềm độc hại

Yêu cầu máy chủ	Cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc và thiết lập chế độ tự động cập nhật
Máy chủ 01/ Cài đặt webapp/Vùng mạng DMZ/HĐH Windows	Có

2. Bảo đảm an toàn ứng dụng

2.1. Xác thực

Yêu cầu ứng dụng	Thiết lập cấu hình ứng dụng để xác thực người sử dụng khi truy cập, quản trị, cấu hình ứng dụng	Lưu trữ có mã hóa thông tin xác thực hệ thống	Thiết lập cấu hình ứng dụng để đảm bảo an toàn mật khẩu người sử dụng
Phần mềm Thông tin điều hành của UBND tỉnh	Có	Có	Có

2.2. Kiểm soát truy cập

Yêu cầu máy chủ	Chỉ cho phép sử dụng các kết nối mạng an toàn khi truy cập, quản trị ứng dụng từ xa	Thiết lập giới hạn thời gian chờ (timeout) để đóng phiên kết nối khi ứng dụng không nhận được yêu cầu từ người dùng
Phần mềm Thông tin điều hành của UBND tỉnh	Có	Có

Phụ lục 2
SO SÁNH CHỨC NĂNG THEO DÕI THÔNG TIN CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH
CỦA PHẦN MỀM QUẢN LÝ VĂN BẢN VÀ PHẦN MỀM THÔNG TIN ĐIỀU HÀNH CỦA UBND TỈNH
(Kèm theo Công văn số /VPUBND-HCQT ngày /7/2022 của Văn phòng UBND tỉnh)

STT	Tính năng/hoạt động	PM Quản lý văn bản iOffice	PM Thông tin điều hành của UBND tỉnh
1	Quy trình xử lý	Quy trình luân chuyển thông tin điều hành tương tự như quản lý văn bản, phải qua văn thư vào sổ đi, đến (cụ thể tại mục I, Phụ lục 1).	Quy trình luân chuyển thông tin điều hành được rút gọn nhằm giảm bớt thao tác nhưng vẫn bảo đảm tính chính xác (cụ thể tại khoản 2, mục III, Phụ lục 1).
2	Tạo lập thông tin điều hành	Đối với văn bản chỉ có 1 nội dung chỉ đạo: Được tích hợp với chức năng tạo và phát hành văn bản đi. Hạn chế được thao tác nhập. Đối với văn bản chứa nhiều nội dung chỉ đạo, nhiều đơn vị với nhiều mốc thời gian thực hiện khác nhau: Việc tạo lập được thực hiện riêng lẻ từng nội dung, qua nhiều thao tác, ít trực quan.	Tạo lập từng nội dung chỉ đạo tương ứng với từng đơn vị thực hiện, thời hạn xử lý riêng. Giao diện nhập nội dung chỉ đạo trực quan, dễ theo dõi. Không tích hợp được với phần mềm quản lý văn bản do đây là phần mềm được xây dựng độc lập.
3	Giao theo dõi thông tin điều hành	Không có	Người có thẩm quyền có thể giao chuyên viên theo dõi tình hình thực hiện nhiệm vụ. Chức năng nhằm phù hợp với các quy trình triển khai khác nhau tại các đơn vị.
4	Giao cập nhật tình hình	Có	Có

STT	Tính năng/hoạt động	PM Quản lý văn bản iOffice	PM Thông tin điều hành của UBND tỉnh
	thực hiện nhiệm vụ		
5	Cập nhật tiến độ xử lý	Chức năng cập nhật tiến độ xử lý được thiết kế phù hợp với giao việc, xử lý công việc. Chưa đáp ứng đầy đủ, trực quan các yêu cầu về theo dõi thông tin chỉ đạo, điều hành.	Chức năng cập nhật tiến độ xử lý được thiết kế dựa trên các yêu cầu thực tế trong quá trình tổng hợp, theo dõi thông tin điều hành tại Văn phòng UBND tỉnh. Phù hợp với các yêu cầu của Văn phòng Chính phủ.
6	Cập nhật thông tin gia hạn xử lý	Có. Chưa được quản lý riêng nhằm trích xuất báo cáo, thống kê.	Có. Được quản lý, trích xuất báo cáo, thống kê theo yêu cầu.
7	Lưu vết xử lý	Có	Có. Quá trình xử lý được lưu vết, thể hiện trực quan.
8	Biểu mẫu thống kê, báo cáo	Có. Chưa đáp ứng yêu cầu theo dõi thông tin điều hành của UBND tỉnh.	Phù hợp với các yêu cầu trích xuất thông tin liên quan tại Văn phòng UBND tỉnh.
9	Khắc phục các bất cập; điều chỉnh các chức năng, biểu mẫu theo yêu cầu	VNPT Đắc Nông không làm chủ mã nguồn. Việc điều chỉnh các chức năng, biểu mẫu mất nhiều thời gian và phụ thuộc vào đội ngũ lập trình của Tập đoàn VNPT.	Văn phòng UBND tỉnh làm chủ mã nguồn. Văn phòng UBND tỉnh có thể chủ động điều chỉnh, bổ sung chức năng, biểu mẫu nhanh và chính xác với yêu cầu đặt ra trong quá trình sử dụng.
10	Quản trị người sử dụng, cho phép phân quyền sử dụng	Có. Cho phép mỗi đơn vị có quản trị hệ thống riêng.	Có. Cho phép mỗi đơn vị có quản trị hệ thống riêng.